

# Hiệp Định Đối Tác Tự Nguyện Giữa Việt Nam Và Liên Minh Châu Âu Công Việc Đang Được Tiến Hành

Tháng 10 năm 2020

## LỜI CẢM ƠN

Báo cáo này do Cơ quan Điều tra Môi trường (EIA) biên soạn và hiệu đính. Tài liệu này được xuất bản với sự hỗ trợ tài chính của Cơ quan Hợp tác Phát triển Na Uy (NORAD) và Văn phòng Đối ngoại, Khối thịnh vượng chung và Phát triển (FCDO). EIA hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung trong báo cáo này.



Foreign, Commonwealth  
& Development Office



Norway's International Climate and Forest Initiative

## GIỚI THIỆU VỀ EIA

EIA điều tra và vận động chống lại tội phạm và lạm dụng về môi trường.

Các điều tra bí mật của EIA vạch trần tội phạm xuyên quốc gia về động vật hoang dã, tập trung vào voi, hổ, và tội phạm về rừng như khai thác gỗ bất hợp pháp và phá rừng để trồng cây thương mại như dầu cọ. EIA cũng nỗ lực bảo vệ các hệ sinh thái biển toàn cầu thông qua việc xử lý các mối đe dọa của tình trạng ô nhiễm chất thải nhựa, hoạt động đánh bắt không chủ ý và khai thác thương mại các loài voi và cá heo. Sau cùng, EIA góp phần giảm thiểu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu thông qua vận động nhằm loại bỏ các loại khí làm lạnh gây hiệu ứng nhà kính trầm trọng, vạch trần hoạt động thương mại bất hợp pháp liên quan và cải thiện hiệu suất sử dụng năng lượng trong ngành công nghiệp làm lạnh.

## EIA VƯƠNG QUỐC ANH

62-63 Upper Street,  
London N1 0NY UK  
**ĐT:** +44 (0) 20 7354 7960  
**E:** [ukinfo@eia-international.org](mailto:ukinfo@eia-international.org)  
[eia-international.org](http://eia-international.org)

## EIA HOA KỲ

PO Box 53343  
Washington DC 20009 USA  
**ĐT:** +1 202 483 6621  
**E:** [info@eia-global.org](mailto:info@eia-global.org)  
[eia-global.org](http://eia-global.org)

## Cơ quan Điều tra Môi trường Vương Quốc Anh

Số đăng ký từ thiện tại Vương Quốc Anh:  
1182208  
Mã số công ty: 07752350  
Đã đăng ký tại Anh và xứ Wales



**Ảnh trên:** Xe tải chở gỗ vận chuyển gỗ trộm từ Vườn Quốc gia O'Tabok, Virachey, Campuchia, 2017

**Ảnh bìa ©EIAimage:** Cảng Quy Nhơn, Việt Nam, 2015

## MỤC LỤC

Tổng quan	4
Việt Nam phụ thuộc vào gỗ nhập khẩu	4
Lào	6
Ca-mơ-run	8
Đòn bẩy đòi hỏi tính hợp pháp	9
Hiệp định Đối tác Tự nguyện	9
Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS)	10
Khuyến nghị	13
Tài liệu tham khảo	14



## Tổng quan

Ngành lâm nghiệp Việt Nam đã tác động tiêu cực tới rừng ở khắp Đông Nam Á và gần đây là ở châu Phi. Đây là do mô hình nhập khẩu lượng lớn gỗ, thường là gỗ có nguồn gốc bất hợp pháp, để thúc đẩy ngành lâm nghiệp đang ngày càng mở rộng mà có ít sự kiểm soát đối với nguồn nhập khẩu.

Tuy nhiên, Chính phủ Việt Nam đang nỗ lực giải quyết các vấn đề do lòng ham muốn gỗ vô độ của nước này gây ra.

Một trong những sáng kiến đáng chú ý nhất là Hiệp định đối tác tự nguyện (VPA) về thực thi lâm luật, quản trị rừng và thương mại lâm sản (FLEGT), một hiệp định thương mại gỗ song phương giữa Liên minh Châu Âu và Việt Nam. Trong đó, Việt Nam đã ban hành một nghị định vào tháng 9 năm 2020 quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS) để đảm bảo rằng chỉ có gỗ hợp pháp mới có thể tham gia vào chuỗi cung ứng.<sup>1</sup>

Báo cáo tóm tắt này chia sẻ những ví dụ gần đây về các hành vi có hại của các nhà kinh doanh gỗ Việt Nam ở Ca-mơ-run và Lào và đưa ra phân tích về VNTLAS, chú ý đến những điểm yếu và tác động của nó đối với ngành lâm nghiệp Việt Nam khi nước này nỗ lực tiến tới thông qua Hiệp định VPA FLEGT.

**Ảnh trên:** Xưởng cưa khổng lồ tại khu vực Đập Hạ Sesan ở Campuchia, 2018

## Việt Nam phụ thuộc vào gỗ nhập khẩu

Việt Nam là một quốc gia thiếu gỗ. Điều này chủ yếu là để cung cấp cho ngành lâm nghiệp đang phát triển của quốc gia này, sản xuất các sản phẩm gỗ xuất khẩu trên thế giới, cũng như cho thị trường nội địa đang ngày càng phát triển. Nhu cầu cần gỗ đã góp phần đáng kể vào việc gây ra mất rừng tự nhiên ở các nước láng giềng, đặc biệt là Campuchia và Lào và trong những năm gần đây cả rừng ở những nước xa hơn (hộp văn bản 1).

Trong khoảng 20 năm trở lại đây, Chính phủ Việt Nam ngày càng coi ngành lâm nghiệp trong nước là trụ cột quan trọng trong sự phát triển kinh tế của đất nước.<sup>2</sup> Trọng tâm này đã chứng kiến xuất khẩu lâm sản hàng năm tăng từ 3,4 tỷ USD trong năm 2010<sup>3</sup> lên 11,5 tỷ USD vào năm 2019.<sup>4</sup> Mục tiêu cho năm 2020 là 12,5 tỷ USD<sup>5</sup> và, mặc dù có đại dịch COVID-19, nhưng nước này vẫn đang trên đà đạt được mục tiêu này.

Để sản xuất các sản phẩm gỗ khác nhau, đặc biệt là đồ nội thất, ngành này cần phải có một lượng lớn gỗ. Nguồn trong nước chủ yếu là gỗ keo và gỗ cao su, cung cấp cho ngành có giá trị gia tăng thấp (ví dụ: gỗ dăm), trong khi đó ngành đồ nội thất sinh lợi hơn chủ yếu dựa vào gỗ nhập khẩu.<sup>6</sup>

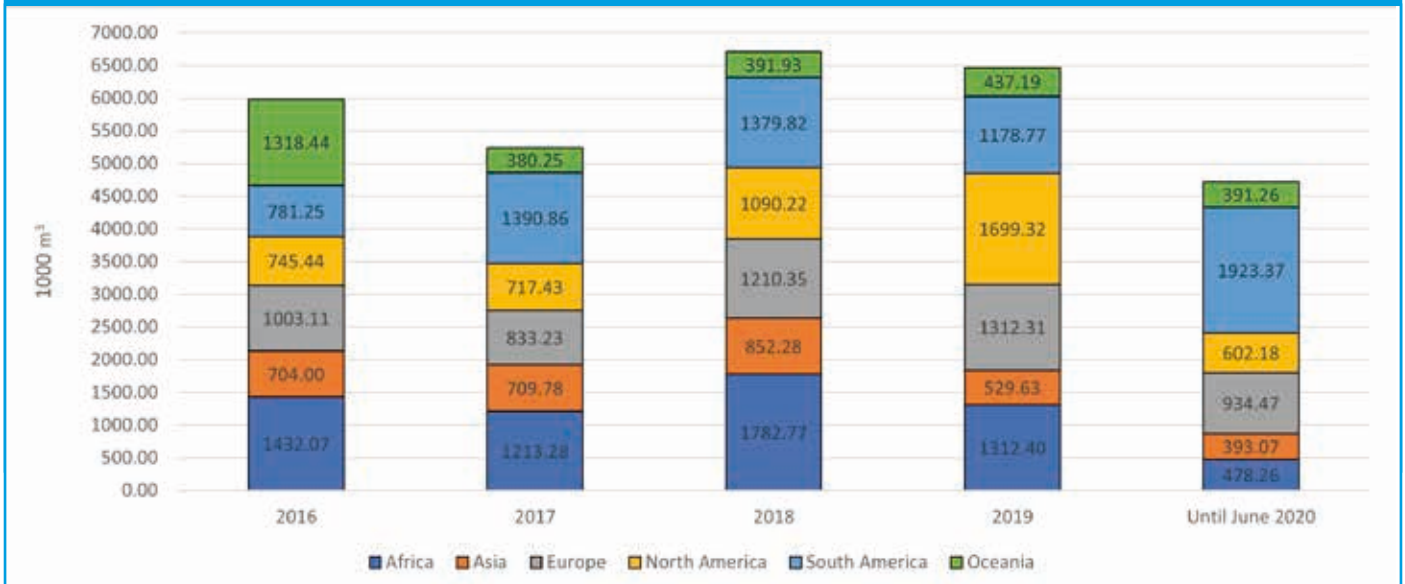
Lo ngại về nhập khẩu gỗ lậu đã khiến nhiều tổ chức phi chính phủ, trong đó có cả EIA (hộp văn bản 2), giám sát hoạt động buôn bán gỗ của Việt Nam.

## Hộp văn bản 1: Sự thay đổi nguồn nhập khẩu gỗ của Việt Nam

Các nguồn nhập khẩu gỗ và gỗ xẻ chính của Việt Nam thay đổi thất thường trong những năm qua (Hình 1). Trong những năm gần đây, kim ngạch nhập khẩu từ Đông Nam Á, đặc biệt là Campuchia và Lào, đã giảm đáng kể và nhập khẩu từ Trung Quốc, Hoa Kỳ, Ca-mơ-run và Cộng hòa Công-gô tăng lên. Ngành này lấy lượng lớn gỗ mềm từ châu Âu và từ Bắc Mỹ và Nam Mỹ, trong khi gỗ cứng được thu mua chủ yếu từ châu Á và châu Phi.

Năm 2019, trị giá khai báo của mặt hàng gỗ nhập khẩu theo mã số hệ thống hài hòa chương 44 (Mã số HS 44) của Tổ chức Hải quan Thế giới (WCO) vào Việt Nam là hơn 2 tỷ USD, tương đương với trị giá khai báo của hàng hóa nhập khẩu năm 2015. Một lượng lớn gỗ nhập khẩu được cho là “có nguy cơ bất hợp pháp cao”. Có một ước tính cho rằng chỉ 50% tổng lượng gỗ nhập khẩu là gỗ sạch, có tính hợp pháp rõ ràng.<sup>7</sup>

Hình 1: Những thay đổi về khu vực nguồn nhập khẩu gỗ Việt Nam (khối lượng 1000 m<sup>3</sup>)<sup>6</sup>



## Hộp văn bản 2: EIA giám sát hoạt động buôn bán gỗ lậu của Việt Nam

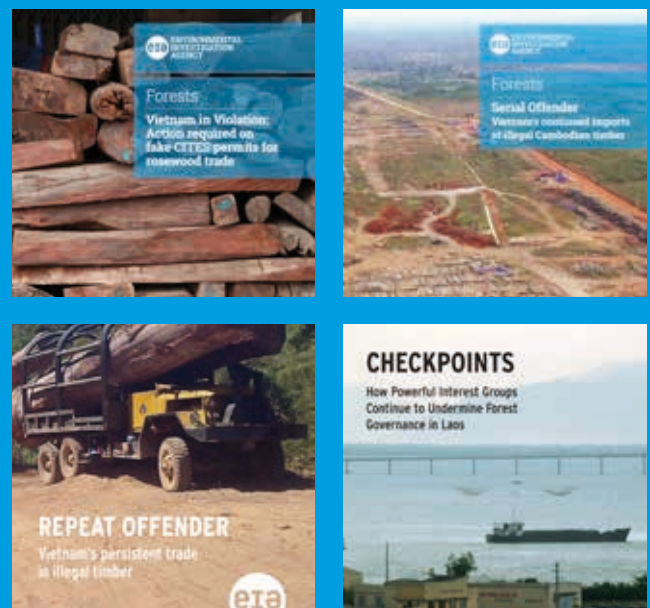
Cơ quan Điều tra Môi trường (EIA) đã theo dõi và báo cáo về hoạt động buôn bán gỗ lậu của Việt Nam trong nhiều năm. Công việc của EIA bao gồm việc ghi lại bằng tài liệu trong báo cáo Checkpoints: How powerful interest groups continue to undermine forest governance in Laos (Trạm kiểm tra: Các nhóm lợi ích có quyền lực tiếp tục làm suy yếu việc quản trị rừng ra sao) (2012) về việc một lượng lớn gỗ lậu được xuất khẩu vào Việt Nam từ Lào như thế nào, bao gồm cả việc coi thường lệnh cấm xuất khẩu gỗ tròn của Lào. Báo cáo Checkpoints (Trạm kiểm tra) cũng nêu rõ quy mô tham nhũng ở cả hai quốc gia và việc này đã tạo điều kiện cho buôn bán bất hợp pháp như thế nào.

Các báo cáo gần đây hơn, có tên là Repeat Offender: Vietnam's persistent trade in illegal timber (Tội phạm hàng loạt: Hoạt động kinh doanh gỗ bất hợp pháp dai dẳng của Việt Nam) (2017) và Serial Offender: Vietnam's continued imports of illegal Cambodian timber (Tội phạm hàng loạt: Việt Nam tiếp tục nhập khẩu gỗ bất hợp pháp từ Campuchia) (2018) đều chuyển trọng tâm sang nhập khẩu gỗ lậu từ Campuchia.

Quy mô buôn bán rất lớn xét về mặt khối lượng (300.000 m<sup>3</sup> từ tháng 12/2016 đến tháng 2/2017, 178.000 m<sup>3</sup> từ tháng 10/2017 đến tháng 3/2018), và sự phá hủy cũng rất lớn. Ăn phẩm này không những nhấn mạnh lại mức độ tham nhũng rộng lớn đã cho phép hoạt động buôn bán này diễn ra, mà còn nhấn mạnh cách thức mà gỗ lậu được “nhuộm xanh” (greenwash) khi qua biên giới vào Việt Nam và trở thành một phần của chuỗi cung ứng

hợp pháp. Một ấn phẩm khác xuất bản năm 2018 có tên Vietnam in Violation: Action required on fake CITES permits for rosewood trade (Việt Nam vi phạm: Cần hành động đối với giấy phép CITES giả cho hoạt động kinh doanh gỗ hồng mộc) đã nêu rõ sự yếu kém của các cơ quan chức năng Việt Nam, trong trường hợp này là Cơ quan Quản lý CITES.

Bên dưới: Một số báo cáo của EIA về các hoạt động gỗ lậu của Việt Nam





## Lào

Kim ngạch nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam từ Lào đã thay đổi rất nhiều trong 10 năm qua, tăng từ chỉ hơn 160 triệu USD năm 2010 lên gần 600 triệu USD năm 2014, rồi giảm xuống chỉ còn hơn 34 triệu USD năm 2018 và có phần tăng trở lại lên hơn 55 triệu USD vào năm 2019<sup>9</sup> (Hình 2). Trong giai đoạn 2010-2019 đó, cả nước đã mất khoảng 547.000 ha rừng nguyên sinh.<sup>10</sup>

Những lý do khiến nhập khẩu gỗ từ Lào vào Việt Nam giảm trong những năm gần đây gồm có Chỉ thị của Thủ tướng chính phủ Lào về việc “Tăng cường nghiêm ngặt quản lý và kiểm tra việc khai thác, vận chuyển và kinh doanh gỗ” (còn được gọi là Chỉ thị PM15), được ban hành vào tháng 5 năm

**Ảnh trên:** Một đoàn xe tải khổng lồ chở gỗ lậu chờ ở Cửa khẩu La Lay giữa Lào và Việt Nam, 2015

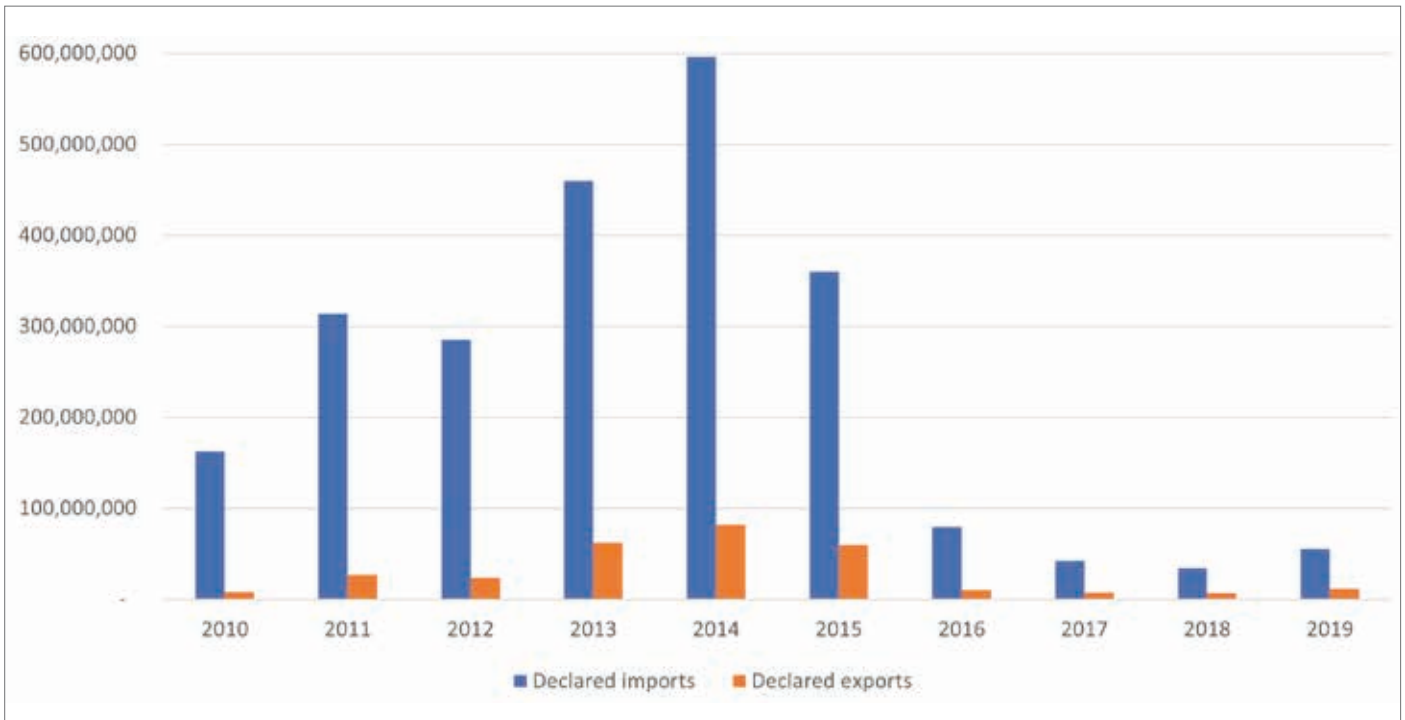
2016. Chỉ thị PM15 cấm xuất khẩu gỗ tròn và gỗ xẻ. Chỉ thị này được đưa ra nhằm ngăn chặn tình trạng mất rừng trong nước, cũng như khuyến khích phát triển ngành lâm nghiệp trong nước.

Có sự khác biệt đáng chú ý trong dữ liệu thương mại cho thấy việc buôn bán gỗ lậu. Điều này dựa trên sự khác biệt giữa hàng hóa xuất khẩu được khai báo khi rời Lào đến Việt Nam và hàng hóa được khai báo khi đến Việt Nam. Ví dụ, trong năm 2010, kim ngạch xuất khẩu được khai báo là 8,2 triệu USD, 82 triệu USD vào năm 2014 và 11,7 triệu USD vào năm 2019 - so với kim ngạch nhập khẩu khai báo lần lượt là 160 triệu USD, 600 triệu USD và 55 triệu USD<sup>11</sup> (Hình 2). Tổng

cộng trong giai đoạn 2010-2019, gần 300 triệu USD gỗ và sản phẩm gỗ (mã HS 44) được khai báo là được xuất khẩu từ Lào sang Việt Nam, trong khi đó hải quan Việt Nam khai báo kim ngạch nhập khẩu từ Lào là gần 2,4 tỷ USD.<sup>12</sup> Khoảng cách này thậm chí còn lớn hơn ở ngạch thương mại gỗ giữa Campuchia và Việt Nam - gần 8,3 triệu USD gỗ và sản phẩm gỗ được khai báo xuất khẩu trong giai đoạn 2015-2018, trong khi đó Việt Nam khai báo rằng kim ngạch nhập khẩu từ Campuchia trong cùng kỳ là hơn 885 triệu USD.<sup>13</sup>

Dữ liệu thương mại cũng cho thấy rằng mặc dù lệnh cấm xuất khẩu gỗ tròn đã được áp dụng từ năm 2016, nhưng trong giai đoạn 2017-2019, chỉ hơn 2,3 triệu USD gỗ tròn (6.528 tấn) được nhập khẩu vào Việt Nam từ Lào (Mã HS 4403).<sup>14</sup> Phân tích dữ liệu cũng nêu rõ những lo ngại liên quan đến hoạt động buôn bán các loài gỗ có nguy cơ tuyệt chủng (Hộp văn bản 3).

**Hình 2:** Tổng quan về hoạt động buôn bán gỗ (mã HS 44) theo giá trị khai báo từ Lào sang Việt Nam (\$) <sup>15</sup>



### Hộp văn bản 3. Buôn bán các loài gỗ có nguy cơ tuyệt chủng từ Lào sang Việt Nam

Việc buôn bán gỗ xuyên biên giới càng làm tăng thêm những lo ngại về tình trạng bảo tồn của các loài gỗ bị buôn bán. Mặc dù không có loài nào trong số 5 loài được buôn bán nhiều nhất trong năm 2019 thuộc danh sách cấm theo Công ước CITES, nhưng có 3 loài được xếp vào danh sách có nguy cơ tuyệt chủng theo xếp hạng của IUCN. Cộng dồn, các loài này chiếm 147.310 m<sup>3</sup> gỗ, trị giá 105,26 triệu USD (Bảng 1).

Phân tích của EIA về dữ liệu bắt giữ gỗ từ Cục Hải quan Lào, nơi có ghi các vụ bắt giữ trong giai đoạn 2015-2019, cũng nêu rõ hoạt động buôn bán đáng lo ngại này. Trong số 113 vụ bắt giữ có nêu tên các loài gỗ, 21 loài thuộc danh sách cấm của Công ước CITES và 91 loài thuộc danh sách Sách đỏ các loài bị đe dọa của IUCN. Ngoài ra, khoảng một phần ba số vụ bắt giữ có liên quan đến việc bắt giữ các công dân Việt Nam.<sup>16</sup>

**Bảng 1** 5 loài gỗ được nhập khẩu nhiều nhất vào Việt Nam từ Lào năm 2019

2019	Chi	1000 m <sup>3</sup>	Triệu USD	Loài được khai báo	Thuộc danh sách của IUCN	CITES
1	Chi họ đậu (Sindora)	96,34	57,00	Gỗ biển (Sindora Maritima)	Ít lo ngại nhất	Không
				Gụ lau (Sindora Tonkinensis)	Không đủ dữ liệu	Không
2	Chi giáng hương (Pterocarpus)	24,72	29,04	Giáng hương (Pterocarpus Macrocarpus)	Có nguy cơ tuyệt chủng	Không
				Giáng hương (Pterocarpus Pedatus)	Có nguy cơ tuyệt chủng	Không
3	Chi lim xanh (Erythrophleum)	15,92	11,94	Lim xanh (Erythrophleum Fordii)	Có nguy cơ tuyệt chủng	Không
4	Chi gỗ đỏ (Afzelia)	5,30	4,76	Gỗ đỏ (Pahudia Cochinchinensis)	Có nguy cơ tuyệt chủng	Không
5	Chi tếch (Tectona)	5,02	2,52	Gỗ tếch (Tectona Grandis)	Chưa được đánh giá	Không
<b>Tổng</b>		<b>147,31</b>	<b>105,26</b>			



Ảnh trên: Bãi gỗ tròn ở Ca-mơ-run do một công ty Việt Nam quản lý

## Ca-mơ-run

Tình trạng thiếu gỗ của Việt Nam đã tác động lớn đến rừng, người dân sống trong rừng, sự quản trị và nền kinh tế của Campuchia và Lào và hiện đang tác động đến nhiều nước châu Phi, đặc biệt là Ca-mơ-run. Kim ngạch nhập khẩu gỗ tròn được khai báo của Việt Nam từ Ca-mơ-run đã tăng từ chỉ hơn 30 triệu USD năm 2010 lên gần 160 triệu USD năm 2017<sup>17</sup>, trong thời kỳ đó Ca-mơ-run mất khoảng 387.100 ha rừng tự nhiên nguyên sinh.<sup>18</sup>

Trong hơn ba năm, EIA đã điều tra hoạt động của các công ty do Việt Nam sở hữu/kiểm soát tìm nguồn cung gỗ từ Ca-mơ-run và vận chuyển đến Việt Nam.<sup>19</sup> Cuộc điều tra cho thấy kể từ năm 2014, 20 công ty Việt Nam đã là cốt cán của hoạt động buôn bán này, xuất khẩu hàng trăm nghìn gỗ tròn mỗi năm. Cuộc điều tra của EIA đã phát hiện ra nhiều lĩnh vực bất hợp pháp trong hoạt động buôn bán đó.

Các điều tra viên được thông báo rằng các công ty Việt Nam đã mua gỗ lậu được khai thác từ các vườn quốc gia và cũng phát hiện các công ty ra vào và rửa gỗ lậu từ vùng đệm của khu Di sản thế giới được UNESCO công nhận. Ngoài ra, vào năm 2019, một số công ty Việt Nam đã trực tiếp tham gia vào các hoạt động khai thác gỗ thông qua việc sử dụng các công ty vỏ bọc của Ca-mơ-run, trái với luật pháp quốc gia.<sup>20</sup>

Các thương nhân Việt Nam đã nỗ lực để đảm bảo rằng hải quan Việt Nam không hỏi về tính hợp pháp của sản phẩm gỗ khi nhập khẩu vào nước này. Các công ty đảm bảo rằng họ có các giấy tờ cần thiết từ Ca-mơ-run, mặc dù giấy tờ đó không thực sự dành cho gỗ được xuất khẩu. Trong hầu hết các trường hợp, các công ty Việt Nam không tự xuất khẩu gỗ, thay vào đó là dựa vào các đại lý ở Ca-mơ-run (được gọi là “transitaire” - người giao nhận) để xử lý toàn bộ quy trình

xuất khẩu, cũng như mọi khoản hối lộ liên quan cho các cơ quan chức năng của Ca-mơ-run.

Các thương nhân cũng coi thường các quy định hiện đang được áp dụng để hỗ trợ nền kinh tế Ca-mơ-run và bảo vệ rừng của nước này. Nghị định của thủ tướng chính phủ năm 1999<sup>21</sup> đã ban hành lệnh cấm xuất khẩu một phần gỗ tròn dựa trên loài và mức độ cho phép. EIA ước tính rằng ít nhất 132.000 m<sup>3</sup> gỗ tròn đã được xuất khẩu từ Ca-mơ-run sang Việt Nam trong giai đoạn từ tháng 1 năm 2016 đến tháng 7 năm 2020, vi phạm lệnh cấm xuất khẩu một phần gỗ tròn. Con số này chiếm khoảng 11% tổng lượng gỗ tròn xuất khẩu sang Việt Nam.<sup>22</sup> Cuộc điều tra của EIA cho thấy các công ty Việt Nam đã đưa được gỗ ra khỏi nước này bằng cách hối lộ các cá nhân ở hải quan Ca-mơ-run. Các công ty Việt Nam cũng bị phát hiện là phớt lờ luật của Ca-mơ-run về kích thước tối đa đối với gỗ chế biến xuất khẩu. Việc xuất khẩu các sản phẩm gỗ không đáp ứng yêu cầu về kích thước một lần nữa được tạo điều kiện bằng cách hối lộ các quan chức hải quan Ca-mơ-run.

Tác động của việc buôn bán gỗ có nguồn gốc bất hợp pháp và không bền vững không chỉ dẫn đến môi trường tự nhiên của Ca-mơ-run bị phá hủy mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế quốc gia và nguồn thu thuế của nhà nước. Cũng giống như Campuchia và Lào, có sự khác biệt lớn về kim ngạch xuất khẩu gỗ khai báo khi rời Ca-mơ-run đến Việt Nam và kim ngạch nhập khẩu khai báo khi vào Việt Nam. Trong giai đoạn 2014-2017, tổng số chênh lệch lên tới 308 triệu USD.<sup>23</sup> Cuộc điều tra của EIA cũng phát hiện ra các dấu hiệu tránh thuế thông qua việc khai báo sai giá trị và khối lượng của các sản phẩm gỗ được xuất khẩu.



# Đòn bẩy đòi hỏi tính hợp pháp

Công việc của EIA tại Ca-mơ-run và Lào nhấn mạnh tầm quan trọng của việc Việt Nam có một hệ thống hiệu quả để đảm bảo không có gỗ lậu nào xâm nhập được vào chuỗi cung ứng của mình, và hệ thống này được thực thi hiệu quả. Tuy nhiên, Việt Nam đang nỗ lực chống buôn bán gỗ lậu chủ yếu là để đối phó với các thị trường chính mà thông qua luật yêu cầu chứng minh tính hợp pháp của nguồn gỗ, chẳng hạn như Quy chế gỗ của Liên minh Châu Âu (EUTR) và Đạo luật Lacey của Hoa Kỳ.

Việt Nam hiện đang thực hiện Hiệp định VPA. EU duy trì các Hiệp định VPA với 16 quốc gia, bao gồm cả Ca-mơ-run và Lào, ở các giai đoạn đàm phán và thực hiện khác nhau. Indonesia hiện là quốc gia duy nhất có được giấy phép FLEGT và tiếp tục tham gia vào Hiệp định VPA giữa EU và Indonesia.

## Hiệp định Đối tác Tự nguyện

Việt Nam và EU bắt đầu đàm phán Hiệp định VPA vào năm 2010. Quy trình đàm phán Hiệp định VPA có sự tham gia của đại diện các tổ chức xã hội dân sự Việt Nam, khu vực tư nhân, các bộ và cơ quan chính phủ trong quy trình đa bên. Việt Nam và EU đã ký Hiệp định VPA vào tháng 10 năm 2018 và hiệp định này có hiệu lực vào tháng 6 năm 2019, sau khi được hai bên phê chuẩn. Việt Nam tuyên bố rằng họ dự định xin được giấy phép FLEGT vào năm 2022.<sup>24</sup>

Về cơ bản, Hiệp định VPA yêu cầu phải có Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp (TLAS) có khả năng xác minh tính hợp pháp của các sản phẩm gỗ từ nguồn gốc cho đến sản phẩm cuối cùng. Sau khi đi vào hoạt động đầy đủ, TLAS đó sẽ cho phép cấp giấy phép FLEGT để có thể xuất khẩu sản phẩm gỗ của Việt Nam sang EU. Để đạt được mục tiêu này, Chính phủ Việt Nam cần có những cam kết đáng kể, bao gồm cải cách khung pháp lý quốc gia, công khai thông tin và cải thiện quản trị rừng. Việc này phải được củng cố bởi các cơ chế giám sát và đánh giá độc lập toàn diện.

Theo Hiệp định VPA, vào năm 2017 Việt Nam đã thành lập Nhóm Nòng Cốt Đa Bên để thúc đẩy trao đổi thông tin hiệu quả, cung cấp phản hồi về việc thực hiện Hiệp định VPA và đề xuất các vấn đề để EU và Việt Nam xem xét trong các cuộc họp của các cơ quan chung của hai bên.

Các thành viên Nhóm gồm có đại diện của các hiệp hội ngành hàng Việt Nam, hiệp hội nghề nghiệp, viện nghiên cứu, cơ quan chính phủ và tổ chức phi chính phủ. EIA đã được mời trở thành thành viên của nhóm vào năm 2018, sử dụng cơ hội để cung cấp phản hồi mang tính xây dựng cho việc thực hiện Hiệp định VPA, bao gồm cả TLAS Việt Nam.



**Ảnh trên:** chuyến hàng xuất khẩu gỗ thử nghiệm FLEGT đầu tiên của Indonesia sang Hà Lan vào ngày 23 tháng 10 năm 2018

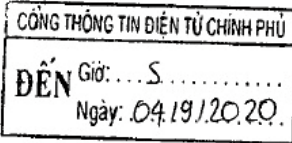
**Ảnh dưới:** Ông Nguyễn Xuân Cường - Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam cùng bà Federica Mogherini - Phó Chủ tịch Ủy ban châu Âu, đại diện cấp cao của EU tại Lễ ký kết Hiệp định VPA vào tháng 10/2018



©European Commission

Số: 102/2020/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2020



## NGHỊ ĐỊNH

## Quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Hiệp định đối tác tự nguyện giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu về thực thi Luật Lâm nghiệp, Quản trị rừng và Thương mại lâm sản, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2019;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam.*

## Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS)

Nghị định về Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS) được ký ngày 1 tháng 9 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 30 tháng 10 năm 2020. Nghị định này đưa ra khuôn khổ về kiểm soát chuỗi cung ứng gỗ của Việt Nam.

Nghị định về VNTLAS đã trải qua nhiều vòng tham vấn, với hơn 70 lo ngại được nêu ra.<sup>25</sup> Điều quan trọng cần lưu ý là phiên bản được phê duyệt không phản ánh nhiều vấn đề mà cần được giải quyết để kiểm soát chuỗi cung ứng tốt hơn.

### Hiệu quả của kiểm soát nhập khẩu và thẩm định.

Theo VNTLAS, những người tìm cách đưa gỗ nhập khẩu vào chuỗi cung ứng<sup>26</sup> phải tự khai báo về tính hợp pháp của gỗ của mình. Việc này thay cho giấy phép CITES hoặc FLEGT cho bất kỳ hoạt động nhập khẩu gỗ nào. Nó dựa vào việc xác định và giảm thiểu rủi ro về tính hợp pháp liên quan đến một lô hàng gỗ (đó là thẩm định). Với bản chất tự đánh giá của nghĩa vụ chứng minh này, thì hướng dẫn rõ ràng và việc thực hiện pháp lý triệt để nghĩa vụ thẩm định là không thể thiếu để tạo thành công cụ xác minh có ý nghĩa. Khi các biện pháp kiểm soát nhập khẩu có hiệu lực vào ngày 30 tháng 10 năm 2020<sup>27</sup>, trên thực tế sẽ không thể tuân thủ khi các nghĩa vụ thẩm định vẫn chưa được công bố. Các yếu tố kích hoạt rủi ro là rủi ro về loài<sup>28</sup> và rủi ro liên quan đến nguồn gốc địa lý của gỗ nhập khẩu.<sup>29</sup>

Hơn nữa, tiêu chuẩn được lựa chọn cho rủi ro về nguồn gốc địa lý trong Hệ thống VNTLAS là chỉ số cảm nhận về chỉ số

hiệu quả chính phủ (GE) như được áp dụng bởi Nhóm Nghiên cứu Của Ngân Hàng Thế Giới.<sup>30</sup> Chỉ số hiệu quả chính phủ được thiết kế để nắm bắt nhận thức về chất lượng dịch vụ công, chất lượng dịch vụ dân sự và mức độ độc lập của nó trước các áp lực chính trị, chất lượng của việc xây dựng chính sách và việc thực hiện và độ tin cậy của cam kết của chính phủ đối với các chính sách đó.<sup>31</sup>

EIA cho rằng rất khó để hình dung một khái niệm lý thuyết đơn lẻ (đó là GE) phù hợp như thế nào khi làm tiêu chuẩn để đo mức độ rủi ro địa lý, xét đến sự phức tạp về chính trị, xã hội và môi trường của mối quan hệ gỗ hợp pháp. Đáng ngại nhất là GE sẽ cung cấp chỉ số về chất lượng của các tài liệu được cấp ở các nước xuất xứ - trong trường hợp nước Ca-mơ-run, bằng cách nào. EIA có bằng chứng về việc các thương nhân có được các giấy tờ được đóng dấu chính thức chứng nhận tính hợp pháp thông qua các bên trung gian và hối lộ. Mức độ xảy ra của việc này không được phản ánh trong đánh giá xếp hạng GE. Ca-mơ-run sẽ được phân loại là nước có rủi ro không thấp, do đó yêu cầu sẽ phải có thêm tài liệu bổ sung. Tuy nhiên, mọi giấy tờ cung cấp đều phải được coi là có nguy cơ không hợp pháp cao và do đó không thể giảm thiểu các rủi ro về gỗ như mục đích của yêu cầu thẩm định nâng cao.

Một minh họa về lo ngại của EIA là nhiều quốc gia có vấn đề nghiêm trọng về gỗ lậu, chẳng hạn như Malaysia<sup>32</sup> (đặc biệt là Sabah<sup>33</sup> và Sarawak<sup>34</sup>) và Nga<sup>35,36</sup>, lại có đánh giá xếp hạng tương đối tốt về chỉ số hiệu quả chính phủ. Do đó, nếu các

**Ảnh trên:** Phần mở đầu của Nghị định về VNTLAS

loài gỗ không nằm trong danh sách rủi ro thì không cần phải thẩm định thêm đối với gỗ từ một trong hai quốc gia đó. Tổng kim ngạch nhập khẩu gỗ từ hai nước này vào Việt Nam trong năm 2019 đạt gần 90 triệu USD.<sup>37</sup>

EIA thừa nhận rằng luật pháp liên quan ở quốc gia xuất xứ gỗ sẽ khác nhau đáng kể, tùy thuộc vào quốc gia xuất xứ. EIA cũng nhận ra rằng cần có mức độ linh hoạt để bao quát tất cả các tình huống có thể xảy ra mà có thể giảm thiểu rủi ro về tính pháp lý đã xác định.

Vấn đề thiết yếu của việc cho phép các tài liệu bổ sung đó là không có tài liệu đơn lẻ nào vốn có thể chứng minh đủ tính hợp pháp trên tinh thần thẩm định và bất kỳ bằng chứng hợp pháp được đệ trình nào cũng phải được xem trong bối cảnh có ý nghĩa cụ thể, đặc biệt là khi có nguồn gốc từ các quốc gia có mức độ yếu kém đã biết về quản trị và thực thi rừng tốt.

Việc thừa nhận, cũng như việc thực thi pháp lý, về thực tế là không có tài liệu đơn lẻ nào có thể chứng minh đủ tính hợp pháp trên tinh thần thẩm định sẽ là trọng tâm để có được sự thành công trong việc kiểm soát tính hợp pháp của hàng nhập khẩu. Trình độ hiểu biết về ngữ cảnh rộng hơn sẽ hướng dẫn hải quan đánh giá tính hợp pháp của các lô hàng gỗ và các biện pháp kiểm soát tăng cường cũng cần dùng cho các trường hợp có quy định liên quan yếu kém ở nước khai thác. Nếu không có đánh giá theo ngữ cảnh như vậy, bất kỳ hình thức nhập khẩu gỗ nào cũng có nguy cơ trở thành việc kiểm tra miễn cưỡng vô ích.

Nghị định về VNTLAS quy định thêm rằng một nhóm công tác liên bộ sẽ xác định gỗ thuộc dạng "có nguy cơ tuyệt chủng ở quốc gia khai thác hoặc buôn bán bất hợp pháp".<sup>38</sup> Mặc dù nghị định này là một biện pháp bổ sung tốt để cung cấp cơ chế linh hoạt để đánh giá rủi ro về loài, nhưng các quy trình ra quyết định không rõ ràng, cũng như cách giải quyết các khiếu nại không rõ ràng nếu nhóm công tác không thống nhất được hoặc liệt kê các loài là loại có nguy cơ thấp mặc dù có bằng chứng ngược lại.

Này sinh thêm các câu hỏi khác liên quan đến cách thức nộp bằng chứng cho nhóm công tác và liệu bằng chứng đó có được thừa nhận trong đánh giá rủi ro về loài hay không. Cũng cần được làm rõ xem nhóm công tác có quyền khai báo rằng nhập khẩu gỗ hợp pháp không phù hợp với các yêu cầu thẩm định khi một quốc gia bị phát hiện có nguy cơ cao về buôn bán bất hợp pháp hoặc về tuyệt chủng loài hoặc có tiền sử làm giả giấy phép hay không. Trong Nghị định không đề cập rõ ràng về tùy chọn đưa một quốc gia được coi là có nguy cơ cao về buôn bán gỗ lậu vào danh sách đen.

### Gỗ bị tịch thu

Gỗ từ các lô hàng bị tịch thu chỉ được miễn cấp giấy phép FLEGT<sup>39</sup> (tức là thương mại sang EU). Nghị định không đưa ra các quy định cụ thể về cách xử lý gỗ bị tịch thu để tiêu thụ trong nước hoặc xuất khẩu sang các thị trường ngoài EU.

Diễn giải hiện tại về gỗ hợp pháp bao gồm: "gỗ và sản phẩm gỗ (...) xử lý tịch thu (...) phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam, các quy định liên quan của điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc pháp luật có liên quan của

quốc gia nơi khai thác gỗ xuất khẩu vào Việt Nam".<sup>40</sup> Tiếp đó trong nghị định có nêu rằng gỗ bị tịch thu rất có thể sẽ được tiêu thụ trong nước hoặc tại các thị trường xuất khẩu ngoài EU như một sản phẩm hợp pháp hóa theo quy định về bảo đảm hợp pháp đã đưa ra. Một cơ chế chính thức để hợp pháp hóa những hàng hóa mà trước đây bị coi là bất hợp pháp, thường là bằng cách bán đấu giá nhà nước, thể hiện một điểm yếu phổ biến được tìm thấy trong nội dung của Hiệp định VPA. Ví dụ như ở Ghana và Ca-mơ-run, gỗ bị tịch thu được công nhận là nguồn hợp pháp thông qua Hiệp định VPA đã thỏa thuận. Có thể hình dung các phương pháp khác nhau - Honduras đã chọn cách đặc biệt hạn chế sử dụng gỗ tịch thu chỉ cho các mục đích xã hội, đặc biệt là để làm đồ nội thất trường học.<sup>41</sup> Nói chung, bất kỳ cơ chế nào mà loại trừ gỗ bị tịch thu khỏi bị sử dụng cho mục đích thương mại đều được ưu tiên hơn khi đưa lại loại gỗ đó vào chuỗi cung ứng thị trường tự do, cho dù được thu hoạch từ nguồn trong nước hay được nhập khẩu.

Đối với gỗ bị tịch thu từ các lô hàng nhập khẩu, VNTLAS nên trao quyền cho các cơ quan chức năng để trả lại lô hàng đó về nước xuất xứ hoặc tiêu hủy hàng hóa, như trường hợp sản phẩm động vật hoang dã bất hợp pháp. Quyền thực hiện các biện pháp xử lý đó đã có sẵn trong pháp luật Việt Nam<sup>42</sup>, cụ thể là "(...) tổ chức vi phạm hành chính phải đưa ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc tái xuất hàng hoá, vật phẩm, phương tiện được đưa vào lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhập khẩu trái với quy định của pháp luật (...)".<sup>43</sup>

Vì việc vi phạm các quy định về kiểm soát nhập khẩu của VNTLAS có thể sẽ bị xử lý vi phạm hành chính, nên rất có thể các biện pháp này cũng sẽ được áp dụng đối với các lô hàng gỗ bị coi là không phù hợp. Việc xử lý hàng hóa lậu và các biện pháp xử lý kèm theo không được phân biệt đối xử - việc từ chối một sản phẩm khi được nhập khẩu trái với quy định của pháp luật trong khi lại hợp pháp hóa và tiêu thụ một sản phẩm khác là điều đáng ngại nhất.

Tầm quan trọng của việc giải quyết vấn đề gỗ bị tịch thu được thể hiện qua vụ bắt giữ 1000 m<sup>3</sup> gỗ hương (*Pterocarpus erinaceus*) tại cảng Thành phố Hồ Chí Minh vào tháng 1 năm 2020.<sup>44</sup> Về lý thuyết, nếu điều này xảy ra khi VNTLAS có hiệu lực thì lô hàng gỗ trái phép bị tịch thu này có thể vào thị trường trong nước và thị trường ngoài EU, làm suy yếu tinh thần của VNTLAS là giữ cho chuỗi cung ứng không có gỗ lậu. Hơn nữa, những loại gỗ này cuối cùng có thể được tái nhập khẩu thông qua chương trình cấp phép FLEGT đối với gỗ nhập khẩu để tái xuất khẩu, do đó, sẽ kiểm tra lại VNTLAS và nếu không bị phát hiện, thì gỗ đó có thể được đưa sang các thị trường EU.

Về cơ bản, bất kỳ quy định nào mà cho phép hợp pháp hóa gỗ không tuân thủ trước đây để tiêu thụ thêm, từ đó thúc đẩy khai thác thương mại gỗ từ các nguồn khai thác không hợp pháp, thì đều không giải quyết được mục tiêu tổng thể trọng tâm của cơ chế Hiệp định VPA FLEGT - nhằm giảm khai thác gỗ lậu bằng cách loại bỏ việc sản xuất và tiêu thụ gỗ lậu. Quyết định sử dụng gỗ đó không nên được giao cho ngành công nghiệp gỗ vì quyết định mua hoặc bán một số sản phẩm gỗ thường được xác định bởi giá cả chứ không phải bởi tính hợp pháp hay không hợp pháp của nguồn gỗ và cách thức sản phẩm được mua bán.

## Gỗ rừng trồng trong nước xuất sang các thị trường ngoài EU không cần xác minh

Vị thế của gỗ từ các doanh nghiệp trong nước (ví dụ như các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) và các nhà sản xuất gỗ hộ gia đình) vẫn chưa được giải quyết đầy đủ trong Nghị định về Hệ thống VNTLAS. Theo phạm vi kiểm soát gỗ đã được thống nhất và áp dụng trong Hiệp định VPA, VNTLAS cũng nên kiểm soát gỗ từ rừng sản xuất tự nhiên trong nước và gỗ rừng trồng trong nước, cũng như gỗ vườn nhà, trang trại và cây ngoài rừng.<sup>45</sup>

Trong khuôn khổ của Nghị định về VNTLAS, việc xác minh đối với gỗ trồng trong nước được coi là không áp dụng cho các thị trường ngoài EU<sup>46</sup> do đó đặt ra câu hỏi là làm thế nào để gỗ có thể tuân thủ tính hợp pháp cho yêu cầu xuất khẩu<sup>47</sup> đối với các thị trường này. Gỗ dành cho xuất khẩu phải được đảm bảo hợp pháp<sup>48</sup> – vẫn chưa rõ điều này sẽ được đảm bảo như thế nào đối với gỗ rừng trồng trong nước xuất sang các thị trường ngoài EU.

Có vẻ như không phù hợp với tinh thần của hệ thống kiểm soát gỗ hợp pháp hiệu quả khi loại trừ một nguồn gỗ, đó là gỗ nội địa, khỏi quá trình xác minh khi xuất sang các thị trường ngoài EU. Việc tạo ra các khuôn khổ quy định khác nhau cho một nguồn tài nguyên gây ra sự không chắc chắn cho các nhà sản xuất và các cơ quan thực thi. Một yêu cầu chung áp dụng cho cùng một mức độ xác minh của tất cả các nguồn gỗ sẽ là phương pháp mong muốn hơn để chống lại sự bất hợp pháp về nguồn gỗ.

Về bản chất, khung pháp lý không chỉ phải hướng tới việc cung cấp gỗ hợp pháp cho thị trường EU mà còn cố ý tận dụng tình trạng hợp pháp của gỗ cung cấp cho các thị trường khác. Việc sử dụng các điểm chuẩn khác nhau tạo ra sự phức tạp không cần thiết cho các bên liên quan, điều này cuối cùng sẽ dẫn đến sự không chắc chắn và thêm điểm thất bại trong hệ thống bảo đảm hợp pháp.

Công cụ FLEGT được thiết kế như một biện pháp khuyến khích tiếp cận thị trường. Rào cản của thị trường xuất khẩu thấp hơn (không yêu cầu xác minh) đối với các thị trường ngoài EU có thể ngăn cản hoạt động buôn bán từ các nguồn trong nước theo chương trình cấp phép FLEGT.

### Phạm vi của Hệ thống Phân loại Tổ chức

Hệ thống phân loại tổ chức (OCS) được coi là thành phần không thể tách rời của phương pháp xác minh tính hợp pháp dựa trên rủi ro trong nội dung Hiệp định VPA đã được phê duyệt.<sup>49</sup> Mục đích trọng tâm của OCS là cung cấp đánh giá mức độ rủi ro của các tổ chức chế biến và xuất khẩu gỗ và lưu giữ hồ sơ về mức độ tuân thủ của họ bằng công cụ xác minh tính hợp pháp của xuất khẩu. Trong phiên bản nghị định đã xuất bản, OCS đã được dán nhãn lại là Hệ thống phân loại doanh nghiệp (ECS).<sup>50</sup>

Theo định nghĩa thuật ngữ được quy định trong Nghị định<sup>51</sup>, doanh nghiệp là một tập hợp con của thuật ngữ tổ chức, toàn bộ tổ chức này bắt buộc nhiều bên liên quan khác ngoài doanh nghiệp cũng phải tự phân loại khi đăng ký xuất khẩu thương mại sản phẩm gỗ. Với việc giới hạn phạm vi của OCS chỉ còn là các doanh nghiệp, phạm vi của cơ chế kiểm soát này đã bị giảm đáng kể. Đáng chú ý là nội dung Hiệp định VPA được phê chuẩn nêu rõ "OCS sẽ áp dụng cho tất cả các tổ chức trong chuỗi cung ứng VNTLAS"<sup>52</sup> – trái với phiên bản Nghị định đã công bố.

Kết quả của việc tự phân loại dựa trên đánh giá rất quan trọng vì kết quả này ảnh hưởng trực tiếp đến việc chỉ định nhóm rủi ro cho một tổ chức:

- Nhóm 1: Các tổ chức tuân thủ đầy đủ;
- Nhóm 2: Các tổ chức chưa đáp ứng đầy đủ các tiêu chí hoặc các tổ chức mới thành lập.

Nhóm được chỉ định lần lượt xác định mức độ giám sát và tần suất kiểm soát bổ sung của các cơ quan chính phủ và ảnh hưởng hơn nữa đến hồ sơ sản phẩm gỗ cần thiết cho các hoạt động xuất khẩu.<sup>53</sup> Đối với gỗ xuất khẩu sang các thị trường ngoài EU, phân loại OCS tiếp tục đóng vai trò là công cụ xác minh khai báo nhóm rủi ro trong Hồ sơ xuất khẩu gỗ và được sử dụng để xác nhận rằng danh sách sách đóng gói gỗ đã được chứng nhận hợp lệ phù hợp với tình trạng nhóm rủi ro của tổ chức đó.<sup>54</sup>

Mặc dù ECS sẽ không có hiệu lực ngay lập tức, nhưng điều quan trọng là phải làm rõ những thực thể nào có nghĩa vụ tuân thủ OCS (nay là ECS).

### Vai trò của xã hội dân sự

Sự tham gia hiệu quả là trọng tâm của Hiệp định VPA, bao gồm cả các tác động của nó. Vai trò của các tác nhân không phải nhà nước, đặc biệt là xã hội dân sự, trong việc triển khai và thực thi Hiệp định VPA, bao gồm cả VNTLAS, hiện đang được làm rõ, chẳng hạn như thông qua việc xây dựng Cơ chế Giám sát và Đánh giá VPA và Ma trận Giám sát Tác động.

Vai trò và trách nhiệm của các CSO trong các lĩnh vực quan trọng này của Hiệp định VPA cần phải tuân theo tinh thần của sự tham gia. Điều này bao gồm cách mà các đệ trình của CSO gửi lên Ban Đánh giá Kỹ thuật, như một phần của công tác Giám sát Tác động, được tạo điều kiện thuận lợi và giải quyết một cách có hệ thống và minh bạch.

Khi Việt Nam chuyển sang cấp giấy phép FLEGT, điều quan trọng là phải có nền tảng pháp lý vững chắc để xã hội dân sự công khai báo cáo về những thất bại trong việc áp dụng VNTLAS, xác định các tác động tiêu cực và hỗ trợ các quy trình để giảm thiểu những điều này.

**Trang bên:** Rừng ở Siem Reap, Campuchia



## Khuyến nghị

Những lợi ích đối với các cơ quan chức năng của Việt Nam khi có hệ thống VNTLAS hiệu quả sẽ không chỉ bao gồm việc tiếp cận hiệu quả hơn vào thị trường EU mà còn phải hỗ trợ các nỗ lực đảm bảo tiếp cận các quốc gia khác đang nỗ lực giải quyết tình trạng buôn bán gỗ lậu.

Ví dụ rõ ràng nhất là tiếp cận thị trường Hoa Kỳ, hiện là thị trường xuất khẩu quan trọng nhất của Việt Nam. Năm 2019, Việt Nam xuất khẩu 5 tỷ USD sản phẩm gỗ sang Hoa Kỳ.<sup>55</sup> Vào tháng 10 năm 2020, khả năng tiếp cận này bị đe dọa khi Văn phòng Đại diện Thương mại Hoa Kỳ (USTR) khởi xướng điều tra Mục 301 (của Đạo luật Thương mại Hoa Kỳ) đối với hoạt động nhập khẩu gỗ của Việt Nam - cụ thể nêu rõ rằng một phần lớn gỗ nhập khẩu vào Việt Nam được khai thác theo những cách thức vi phạm luật pháp của nước xuất xứ. USTR có 12 tháng để kết thúc cuộc điều tra và nếu xác định rằng hoạt động gỗ của Việt Nam làm hạn chế thương mại của Hoa Kỳ, thì thuế quan hoặc các hạn chế nhập khẩu khác có thể được áp dụng.

**Để đảm bảo có được VNTLAS mạnh mẽ hơn, EIA khuyến nghị rằng:**

### Việt Nam nên

- công bố danh sách các quốc gia được coi là có rủi ro thấp theo VNTLAS trước khi quy định có hiệu lực
- không chỉ loại trừ gỗ bị tịch thu khỏi việc cấp phép FLEGT mà còn cấm xuất khẩu gỗ bị tịch thu và các sản phẩm có nguồn gốc từ chúng sang các thị trường ngoài EU
- mở rộng yêu cầu xác minh để bao quát cả gỗ từ rừng trồng trong nước
- thừa nhận vai trò của các NSA trong cơ chế giám sát độc lập và tôn trọng vai trò đó trong luật

### EU nên

- đảm bảo rằng tất cả các công cụ xác minh tính hợp pháp đã được phê chuẩn sẽ được đáp ứng trước khi chấp nhận cấp phép FLEGT
- tích cực quảng bá và truyền thông những phát triển của Hiệp định VPA và thương hiệu "Gỗ Việt Nam" trong tương lai tới thị trường EU



## Tài liệu tham khảo

1. Timber legality assurance system which verifies that wood products conform to national laws. Once verified as legal, partner countries can issue FLEGT licences to timber products destined for the EU market
2. Joint Annual Report 2019: Implementation of the Viet Nam – EU Voluntary Partnership Agreement on Forest Law Enforcement, Governance and Trade
3. <http://documents1.worldbank.org/curated/en/544891570456214844/pdf/Vietnam-Country-Forest-Note.pdf>
4. <https://vietnamnews.vn/economy/570493/wood-exports-to-hit-115-billion-exceeding-target-in-2019.html>
5. <https://vietnamnews.vn/economy/602457/forestry-industry-to-gain-export-value-growth-of-10-this-year.html>
6. Joint Annual Report 2019: Implementation of the Viet Nam – EU Voluntary Partnership Agreement on Forest Law Enforcement, Governance and Trade
7. <https://goviet.org.vn/bai-viet/tong-quan-tinh-hinh-viet-nam-xuat-nhap-khau-go-va-san-pham-go-giai-doan-2015-6-thang-nam-2018-8850>
8. Based on EIA analysis of Exportgenius data. <https://www.exportgenius.in/>
9. Based on EIA analysis of UNCOMTRADE data. <https://comtrade.un.org/data>
10. <https://www.globalforestwatch.org/>
11. Based on EIA analysis of UNCOMTRADE data. <https://comtrade.un.org/data>
12. Based on EIA analysis of UNCOMTRADE data. <https://comtrade.un.org/data>
13. Based on EIA analysis of UNCOMTRADE data. <https://comtrade.un.org/data>
14. Based on EIA analysis of UNCOMTRADE data. <https://comtrade.un.org/data>
15. Based on EIA analysis of UNCOMTRADE data. <https://comtrade.un.org/data>
16. EIA analysis of Lao Customs seizures data for period 2015-2019
17. Based on EIA analysis of UNCOMTRADE data. <https://comtrade.un.org/data>
18. <https://www.globalforestwatch.org/>
19. EIA. 2020. Tainted timber, tarnished temples: How the Cameroon-Vietnam Timber Trade hurts the Cameroonian People and Forests
20. Section 41 & 42 of the Cameroon Forest Law n° 94/001/20, of January 20, 1994
21. Décret 99/781/PM du 13 octobre 1999 fixant les modalités d'application de l'article 71 (1) (nouveau) de la loi n° 94/01 du
22. Based on EIA analysis of UNCOMTRADE data. <https://comtrade.un.org/data>
23. Based on EIA analysis of UNCOMTRADE data. <https://comtrade.un.org/data>

Ảnh trên: Thác Ekom Nkam, Ca-mơ-run



24. <https://vietnamnet.vn/en/business/vietnam-s-woodworks-prepare-for-flegt-licensing-667735.html>
25. Joint Annual Report 2019: Implementation of the Viet Nam – EU Voluntary Partnership Agreement on Forest Law Enforcement, Governance and Trade
26. As specified in Appendix 3 of VPA Annex V.
27. VNTLAS Decree Art.28, 1
28. VPA Annex V, 6.3.7.4 & VNTLAS Decree Art.6
29. VPA Annex V, 6.3.7.5 & VNTLAS Decree Art.5
30. <https://info.worldbank.org/governance/wgi/>
31. <https://govdata360.worldbank.org/indicators>
32. Hoare, A., 2015. Tackling Illegal Logging and the Related Trade. What Progress and Where Next? London: Chatham House
33. <https://preferredbynature.org/sourcinghub/timber/timber-malaysia-sabah>
34. <https://preferredbynature.org/sourcinghub/timber/timber-malaysia-sarawak>
35. <https://preferredbynature.org/sourcinghub/timber/timber-russia>
36. Wyatt, T. 2014. The Russian Far East's illegal timber trade: an organized crime? Crime Law Soc Change (2014) 61:15–35
37. Based on EIA analysis of UNCOMTRADE data. <https://comtrade.un.org/data>
38. VNTLAS Decree Art. 6, 1 (d)
39. VNTLAS Decree Art.3, 2
40. VNTLAS Decree Art.3, 2
41. EU - Honduras VPA 7.6
42. Law on Handling Administrative Violations - No.: 15/2012/QH13
43. Law on Handling Administrative Violations Art.32
44. <https://e.vnexpress.net/news/news/1-000-cubic-meters-of-rare-african-wood-seized-in-saigon-port-4040900.html>
45. VPA Annex V, 2.1.1
46. VNTLAS Decree Art.9, 1
47. VNTLAS Decree Art.8, 1
48. VNTLAS Decree Art.8, 1
49. VPA Annex V, 2.2.3.
50. VNTLAS Decree Art.3, 8
51. VNTLAS Decree Art.3, 4
52. VPA Annex V, 5.1
53. Section 7.1 of Annex V and in Annex IV
54. Annex V 7.1.1
55. [https://en.nhandan.org.vn/business/item/8189402-vietnam%E2%80%99s-wood-exports-likely-to-reach-us\\$11-billion-in-2019.html](https://en.nhandan.org.vn/business/item/8189402-vietnam%E2%80%99s-wood-exports-likely-to-reach-us$11-billion-in-2019.html)

